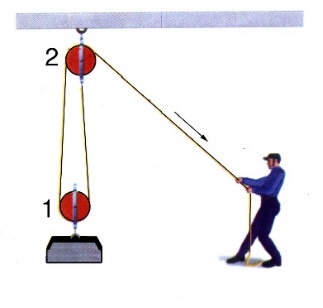
UBND QUẬN PHÚ NHUẬN

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 – 2017**

**MÔN: VẬT LÝ – KHỐI: 6**

*Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)*



***Hình 1***

**Câu 1: (1,5 điểm)**

Hãy xem hình 1 và trả lời câu hỏi:

1. Ròng rọc số 1 và 2, ròng rọc nào là ròng rọc cố định, ròng rọc nào là ròng rọc động?
2. Nêu công dụng của mỗi loại ròng rọc đó.

**Câu 2: (2,0 điểm)**

1. Hãy kể tên và công dụng 2 loại nhiệt kế mà em biết.
2. Thân nhiệt của một người bình thường là 370C. Ở nhiệt độ nào thì ta biết đang bị cảm nóng (sốt)?
3. Trong sinh hoạt hàng ngày, ta nên làm những điều gì để tránh bị cảm nóng?

**Câu 3: (2,5 điểm)**

1. Nêu sự giống nhau và khác nhau của sự nở vì nhiệt của chất lỏng và chất khí ?
2. Cho ba chất sau: đồng, khí oxi, rượu. Hãy sắp xếp các chất này theo thứ tự dãn nở từ nhiều đến ít?
3. Tại sao các đường dây điện chùng xuống vào những ngày nắng nóng và bớt chùng vào những ngày giá lạnh?

**Câu 4: (1,0 điểm)**

Rượu có nhiệt độ nóng chảy là -117oC. Đặt một chai rượu vào ngăn đá của tủ lạnh, sau vài ngày rượu trong chai ở thể gì? Tại sao? Biết rằng nhiệt độ trong ngăn đá tủ lạnh là -20oC.

**Câu 5: (3,0 điểm)**

Hình 2 là đồ thị biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ theo thời gian khi đun nóng một chất. Em hãy cho biết:

a. Chất tồn tại ở thể nào trên các đoạn AB, BC, CD trong đồ thị.

b. Nhiệt độ nóng chảy của chất này là bao nhiêu? Chất này là chất gì?

c. Thời gian kể từ khi chất này nóng chảy đến khi kết thúc nóng chảy mất bao nhiêu phút?

**B**

**A**

**C**

**D**

**0**

-10

30

5

25

10

Thời gian (phút)

Nhiệt độ (0C)

Hình 2

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HKII NĂM HỌC 2016 – 2017**

**Môn: Vật lý 6**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung trả lời** | **Thang điểm** |
| **Câu 1:**  (1*,5 điểm*) | a. Ròng rọc 1 là ròng rọc động, ròng rọc 2 là ròng rọc cố định  b. Nêu được công dụng của mỗi loại ròng rọc | 2 x 0,25đ  2 x 0,5đ |
| **Câu 2:** (2*,0 điểm*) | a. Kể tên 2 loại nhiệt kế  - Nêu công dụng 2 loại nhiệt kế  b. Nhiệt độ từ 37,50C trở lên  c. Nêu được 2 ý | 2 x 0,25đ  2 x 0,25đ  0,5đ  2 x 0,25đ |
| **Câu 3:** (2*,5 điểm*) | a. Giống nhau: gặp nóng nở ra, gặp lạnh co lại  Khác nhau:  - Chất khí nở vì nhiệt nhiều hơn chất lỏng  - Chất khí khác nhau nở vì nhiệt giống nhau, chất lỏng khác nhau nở vì nhiệt khác nhau  b. Sắp xếp: khí oxi, rượu, đồng  c. Ngày nắng nóng, dây điện dãn nở nên chùng xuống  Ngày giá lạnh, dây điện co lại | 0,5đ  0,25đ  0,25đ  0,5đ  2 x 0,5đ |
| **Câu 4:** (1*,0 điểm*) | - Rượu đông đặc ở -117oC vì nhiệt độ nóng chảy và đông đặc của cùng một chất bằng nhau  - Nhiệt độ của ngăn đá tủ lạnh cao hơn nhiệt độ đông đặc của rượu nên rượu ở thể lỏng | 0,5đ  0,5 đ |
| **Câu 5:** *(3,0 điểm)* | a. Đoạn AB: thể rắn, đoạn BC: thể rắn và lỏng, đoạn CD: thể lỏng  b. Nhiệt độ nóng chảy: 00C. Là nước đá (hoặc nước)  c. Thời gian nóng chảy: 5 phút | 3 x 0,5đ  2 x 0,5đ  0,5đ |

* **Lưu ý:**
* Các đơn vị họp nhóm và thống nhất đáp án chấm